

345.597
LE-C
2103

LÊ CẨM

GIÁO TRÌNH
LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM
Phần chung

(In lần thứ 2 – có sửa chữa và bổ sung)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

W. D2/7589

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI - 2003

Lời giới thiệu

5

Chương I

**KHÁI NIỆM, NHIỆM VỤ CỦA LUẬT HÌNH SỰ
VÀ KHOA HỌC LUẬT HÌNH SỰ**

7

§I. Khái niệm luật hình sự

7

1. Luật hình sự là một ngành luật trong hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam

7

2. Vị trí của ngành luật hình sự trong hệ thống pháp luật Việt Nam

11

§II. Nhiệm vụ của luật hình sự

11

§III. Khoa học luật hình sự

16

Chương II

Lịch sử luật hình sự Việt Nam

19

§I. Luật hình sự Việt Nam thời kỳ phong kiến

19

1. Luật hình sự các triều đại trước thế kỷ thứ XV

19

2. Luật hình sự triều Lê (1428-1788) – Bộ luật Hồng Đức 1483

27

§II. Luật hình sự Việt Nam thời kỳ Pháp thuộc

36

1. Hệ thống pháp luật hình sự

36

2. Những vấn đề chủ yếu của Phần chung

37

§III. Luật hình sự Việt Nam thời kỳ từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay

44

1. PLHS Việt Nam giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân từ tháng 9/1945 đến tháng 5/1954

44

2. PLHS Việt Nam giai đoạn cách mạng XHCN từ năm 1954 đến 1975

49

3. PLHS Việt Nam giai đoạn cách mạng XHCN từ năm 1975 đến năm 1985

54

4.	PLHS Việt Nam từ sau khi pháp điển hóa lần thứ nhất (1985) đến pháp điển hóa lần thứ hai - BLHS năm 1999 hiện hành	59
	Chương III	
	CÁC NGUYÊN TẮC CỦA LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	73
§I.	Khái niệm nguyên tắc của luật hình sự	73
§II.	Số lượng các nguyên tắc của luật hình sự	73
§III.	Nội dung cơ bản và ý nghĩa của từng nguyên tắc của luật hình sự	74
1.	Nguyên tắc pháp chế	75
2.	Nguyên tắc bình đẳng trước luật hình sự	76
3.	Nguyên tắc công minh	77
4.	Nguyên tắc nhân đạo	78
5.	Nguyên tắc không tránh khỏi trách nhiệm	79
6.	Nguyên tắc trách nhiệm do lỗi	81
7.	Nguyên tắc trách nhiệm cá nhân	82
	Chương IV	
	ĐẠO LUẬT HÌNH SỰ	83
§I.	Khái niệm đạo luật hình sự	83
§II.	Cấu tạo của Bộ luật hình sự	84
1.	Giả định	86
2.	Quy định	87
3.	Chế tài	88
§III.	Hiệu lực của đạo luật hình sự	88
1.	Hiệu lực của đạo luật hình sự theo không gian	89
2.	Hiệu lực của đạo luật hình sự theo thời gian	91
3.	Vấn đề hiệu lực hồi tố của đạo luật hình sự	92
4.	Giải thích đạo luật hình sự	93
5.	Áp dụng pháp luật tương tự trong lĩnh vực hình sự	96

Chương V

TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

99

- | | | |
|--------------|--|-----|
| §I. | Khái niệm trách nhiệm hình sự | 99 |
| 1. | Đặc điểm của trách nhiệm hình sự | 99 |
| 2. | Định nghĩa | 102 |
| §II. | Cơ sở của trách nhiệm hình sự | 103 |
| 1. | Cơ sở khách quan của trách nhiệm hình sự | 104 |
| 2. | Cơ sở chủ quan của trách nhiệm hình sự | 104 |
| 3. | Điều kiện của trách nhiệm hình sự | 105 |
| §III. | Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự | 106 |
| 1. | Khái niệm thời hiệu truy cứu TNHS | 106 |
| 2. | Những trường hợp không áp dụng thời hiệu truy cứu TNHS | 108 |
| §IV. | Miễn trách nhiệm hình sự | 109 |
| 1. | Khái niệm miễn trách nhiệm hình sự | 109 |
| 2. | Miễn TNHS do sự chuyển biến của tình hình | 110 |
| 3. | Miễn TNHS do hành vi tích cực của người phạm tội | 111 |
| 4. | Miễn TNHS do đại xá | 111 |

Chương VI

Khái niệm tội phạm và phân loại tội phạm

113

- | | | |
|-------------|--|-----|
| §I. | Khái niệm tội phạm | 113 |
| 1. | Bản chất xã hội - pháp lý của tội phạm | 113 |
| 2. | Khái niệm và các đặc điểm của tội phạm | 118 |
| 3. | Tội phạm, các vi phạm pháp luật khác và hành vi trái đạo đức | 129 |
| §II. | Phân loại tội phạm | 132 |
| 1. | Khái niệm phân loại tội phạm và ý nghĩa của chế định phân loại tội phạm | 132 |
| 2. | Những tiêu chí phân loại tội phạm trong luật hình sự và tính quyết định xã hội của chúng | 134 |

3.	Phân loại tội phạm trong BLHS Việt Nam năm 1999	137
	Chương VII	
	CẤU THÀNH TỘI PHẠM	141
§I.	Khái niệm cấu thành tội phạm	141
1.	Đặc điểm của cấu thành tội phạm	142
2.	Quan hệ giữa CTTP và khái niệm chung về tội phạm	145
§II.	Các yếu tố cấu thành tội phạm	146
§III.	Phân loại cấu thành tội phạm	148
1.	Phân loại theo mức độ nguy hiểm cho xã hội	148
2.	Phân loại theo đặc điểm cấu trúc của CTTP	149
3.	Phân loại theo cách thức được nhà làm luật sử dụng quy định cấu thành tội phạm trong luật hình sự	151
§IV.	Cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự	151
1.	Trách nhiệm hình sự là một dạng cụ thể của trách nhiệm pháp lý, là hậu quả pháp lý của việc phạm tội	151
2.	Quan hệ giữa cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự	153
	Chương VIII	
	KHÁCH THỂ CỦA TỘI PHẠM	155
§I.	Khái niệm	155
§II.	Các loại khách thể của tội phạm	156
1.	Khách thể chung	157
2.	Khách thể loại	157
3.	Khách thể trực tiếp	158
§III.	Đối tượng tác động của tội phạm	160
1.	Khái niệm	160
2.	Một số loại đối tượng tác động của tội phạm	162

Chương IX

MẶT KHÁCH QUAN CỦA TỘI PHẠM

§I.	Khái niệm	165
§II.	Hành vi nguy hiểm cho xã hội	166
1.	Khái niệm	166
2.	Các dạng của hành vi	168
3.	Tội ghép, tội liên tục, tội kéo dài	171
§III.	Hậu quả nguy hiểm cho xã hội	173
§IV.	Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả nguy hiểm cho xã hội	177
§V.	Những biểu hiện khác thuộc mặt khách quan của tội phạm	181
1.	Phương tiện phạm tội	181
2.	Phương pháp, thủ đoạn thực hiện tội phạm	182
3.	Thời gian phạm tội	182
4.	Địa điểm phạm tội	183
5.	Hoàn cảnh phạm tội	183

Chương X

CHỦ THỂ CỦA TỘI PHẠM

§I.	Khái niệm	184
§II.	Năng lực trách nhiệm hình sự	186
1.	Năng lực trách nhiệm hình sự	186
2.	Tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự	187
3.	Thực hiện tội phạm trong tình trạng say rượu	190
§III.	Tuổi chịu trách nhiệm hình sự	191
§IV.	Chủ thể đặc biệt của tội phạm	192
§V.	Nhân thân người phạm tội	194

Chương XI

MẶT CHỦ QUAN CỦA TỘI PHẠM

§I.	Khái niệm	196
-----	-----------	-----

§II.	Lỗi	197
1.	Khái niệm	197
2.	Lỗi cố ý	200
3.	Lỗi vô ý	204
4.	Vấn đề hỗn hợp lỗi	208
5.	Mức độ lỗi	210
6.	Sự kiện bất ngờ	211
§III.	Động cơ phạm tội	212
§IV.	Mục đích phạm tội	214
§V.	Sai lầm và ảnh hưởng của sai lầm đối với trách nhiệm hình sự	216
1.	Sai lầm về pháp luật	216
2.	Sai lầm thực tế	217
Chương XII		
CÁC GIAI ĐOẠN PHẠM TỘI		220
§I.	Khái niệm	220
§ II.	Chuẩn bị phạm tội	227
1.	Khái niệm	227
2.	Đặc điểm	228
3.	TNHS đối với hành vi chuẩn bị phạm tội	230
§III.	Phạm tội chưa đạt	233
1.	Khái niệm	233
2.	Đặc điểm	233
3.	Phân loại phạm tội chưa đạt	237
4.	TNHS đối với hành vi phạm tội chưa đạt	240
§IV.	Tội phạm hoàn thành	242
§V.	Tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội	245
Chương XIII		
ĐỒNG PHẠM		248
§I.	Khái niệm đồng phạm	248
1.	Định nghĩa	248

2.	Những dấu hiệu của đồng phạm	251
§II.	Những loại người đồng phạm	257
1.	Người thực hành	258
2.	Người tổ chức	260
3.	Người xúi giục	262
4.	Người giúp sức	263
§III.	Các hình thức đồng phạm	265
1.	Phân loại căn cứ vào dấu hiệu khách quan	265
2.	Phân loại căn cứ vào dấu hiệu chủ quan	266
3.	Phạm tội có tổ chức	266
§IV.	Trách nhiệm hình sự đối với những người đồng phạm	268
1.	Các nguyên tắc xác định trách nhiệm hình sự của những người đồng phạm	268
2.	Một số vấn đề liên quan đến TNHS của những người đồng phạm	273
§V.	Những hành vi liên quan đến tội phạm nhưng không phải là đồng phạm mà cấu thành tội phạm độc lập	276
1.	Tội che giấu tội phạm	277
2.	Tội không tố giác tội phạm	278
<i>Chương XIV</i>		
CÁC TÌNH TIẾT LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ		279
§I.	Khái niệm loại trừ trách nhiệm hình sự	279
1.	Định nghĩa	279
2.	Phân biệt loại trừ TNHS với miễn TNHS	290
§II.	Phòng vệ chính đáng	291
1.	Khái niệm	291
2.	Điều kiện của phòng vệ chính đáng	295
§III.	Tình thế cấp thiết	306
1.	Khái niệm	306

2.	Các điều kiện của tình thế cấp thiết	307
§IV.	Một số tình tiết loại trừ trách nhiệm hình sự khác	311
1.	Gây thiệt hại khi bắt người phạm tội	312
2.	Chấp hành chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên	313
3.	Rủi ro trong nghiên cứu khoa học, trong sản xuất	314
	Chương XV	
	KHÁI NIỆM HÌNH PHẠT, HỆ THỐNG HÌNH PHẠT VÀ CÁC BIỆN PHÁP TƯ PHÁP	315
§I.	Khái niệm hình phạt và mục đích của hình phạt	315
1.	Khái niệm hình phạt	315
2.	Mục đích của hình phạt	321
§II.	Hệ thống hình phạt	327
1.	Khái niệm	327
2.	Hình phạt chính	329
3.	Hình phạt bổ sung	353
§III.	Các biện pháp tư pháp trong luật hình sự Việt Nam	367
1.	Tịch thu vật và tiền bạc trực tiếp liên quan đến tội phạm	368
2.	Trả lại tài sản, sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra	370
3.	Buộc công khai xin lỗi người bị hại	371
4.	Bắt buộc chữa bệnh	372
	Chương XVI	
	QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT	379
§I.	Khái niệm và căn cứ quyết định hình phạt	379
1.	Khái niệm quyết định hình phạt	379
2.	Những căn cứ quyết định hình phạt	380

§II.	Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội và tổng hợp hình phạt của nhiều bản án	409
1.	Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của BLHS	409
2.	Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội	411
3.	Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án	414
4.	Quyết định hình phạt trong trường hợp chuẩn bị phạm tội, phạm tội chưa đạt	416
5.	Quyết định hình phạt đối với trường hợp đồng phạm	420

Chương XVII

	THỜI HIỆU THI HÀNH BẢN ÁN, MIỄN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT, GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT VÀ XÓA ÁN TÍCH	423
--	--	-----

§I.	Thời hiệu thi hành bản án	424
1.	Khái niệm	424
2.	Điều kiện để người bị kết án được hưởng thời hiệu thi hành bản án	426
3.	Không áp dụng thời hiệu thi hành bản án	428
§II.	Miễn hình phạt, miễn chấp hành hình phạt	428
1.	Miễn hình phạt	428
2.	Miễn chấp hành hình phạt	430
§III.	Án treo	432
1.	Khái niệm và ý nghĩa của án treo	432
2.	Những điều kiện để người bị kết án tù giam được hưởng án treo	435
3.	Về thời gian thử thách và cách tính thời gian thử thách	438

4.	Việc giao người được hưởng án treo cho cơ quan Nhà nước hoặc tổ chức giám sát, giáo dục	439
5.	Việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với người được hưởng án treo	442
6.	Nghĩa vụ của người được hưởng án treo và việc giảm thời gian thử thách	443
7.	Hậu quả pháp lý và tổng hợp hình phạt trong trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách	445
§IV.	Giảm thời hạn chấp hành hình phạt	447
1.	Giảm thời hạn chấp hành hình phạt trong trường hợp thông thường (Điều 58 BLHS)	448
2.	Giảm thời hạn chấp hành hình phạt trong trường hợp đặc biệt	450
3.	Trường hợp đã được giảm một phần hình phạt mà lại phạm tội mới	451
§V.	Hoãn và tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù	451
1.	Hoãn chấp hành hình phạt tù	451
2.	Tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù	452
§VI.	Xóa án tích	452
1.	Đương nhiên được xóa án tích	453
2.	Xóa án tích theo quyết định của Tòa án	454
3.	Xóa án trong trường hợp đặc biệt	456
Chương XVIII		
NHỮNG ĐẶC THÙ VỀ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI		
§I.	Khái niệm và những đặc điểm tâm sinh lý của người chưa thành niên phạm tội	457
§II.	Đường lối xử lý người chưa thành niên phạm tội	460
1.	Độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên	460

2.	Nguyên tắc cơ bản xử lý người chưa thành niên phạm tội	463
§III.	Các biện pháp tư pháp và hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội	468
1.	Các biện pháp tư pháp áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội	468
2.	Các hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội	475
§IV.	Tổng hợp hình phạt, giảm thời hạn chấp hành hình phạt và xóa án tích đối với người chưa thành niên phạm tội	482
1.	Tổng hợp hình phạt	482
2.	Giảm thời hạn chấp hành hình phạt	482
3.	Xóa án tích	483
	Chương XIX	
	LUẬT HÌNH SỰ QUỐC TẾ	486
§I.	Khái niệm và các nguyên tắc được thừa nhận chung của luật hình sự quốc tế	486
1.	Khái niệm luật hình sự quốc tế	486
2.	Các nguyên tắc được thừa nhận chung của luật hình sự quốc tế	489
§II.	Khái niệm tội phạm quốc tế và tội phạm có tính chất quốc tế	491
1.	Khái niệm và phân loại tội phạm quốc tế	491
2.	Khái niệm và phân loại tội phạm có tính chất quốc tế	493
§III.	Trách nhiệm hình sự và hình phạt trong luật hình sự quốc tế	495
1.	Những đặc điểm cơ bản của TNHS và miễn TNHS trong luật hình sự quốc tế	495
2.	Những đặc điểm cơ bản của hình phạt và việc quyết định hình phạt trong luật hình sự quốc tế	500

§IV.	Sự hợp tác của cộng đồng quốc tế trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm	501
1.	Các chức năng cơ bản của một số cơ quan hữu quan thuộc Liên hợp quốc trong lĩnh vực đấu tranh phòng và chống tội phạm	501
2.	Các nhiệm vụ cơ bản cần được giải quyết của cộng đồng quốc tế trong chương trình về đấu tranh phòng và chống tội phạm	504
3.	Các tổ chức quốc tế phi chính phủ trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm	506
4.	Chế định dẫn độ người phạm tội	506
	Chương XX	
	LUẬT HÌNH SỰ NƯỚC NGOÀI (LIÊN BANG NGA VÀ HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ)	509
§I.	Những đặc điểm cơ bản của Phần chung luật hình sự liên bang Nga	509
1.	Về hệ thống pháp luật hình sự	509
2.	Về tội phạm	512
3.	Về hình phạt	516
4.	Về một số đặc điểm cơ bản khác của Phần chung	517
§II.	Những đặc điểm cơ bản của Phần chung luật hình sự Hợp chúng quốc Hoa Kỳ	520
1.	Về hệ thống PLHS	520
2.	Về tội phạm	527
3.	Về hình phạt	532